

Chương 3

Văn Đan Khê nói là làm, ngày hôm sau đã lập tức tìm tới lão Lý chuyên làm ngói trong thôn để bàn chuyện xây tường. Các hương thân vừa nghe tin Văn gia muốn sửa tường viện, nam tử nào có thể bớt chút thời gian rảnh thì đều tới giúp. Văn Đan Khê lấy số tiền lần trước xem bệnh cho Quách Đại Giang ra để mua thịt bột, những người tới giúp nhất định sẽ không chịu nhận tiền công, nên chỉ còn cách để họ ăn nhiều lấy sức thôi.

Thôn Thanh Khê dựa vào núi, trên núi có rất nhiều đá tảng, Văn Đan Khê đề xuất mọi người dùng đá vuông để xây. Tục ngữ có câu, trăm tay vỗ nên kêu. Những thôn dân ở đây, người thì phụ trách chuyển đá, người thì đảm nhiệm trộn bùn, người thì lo chuyện xây tường, nên làm rất nhanh. Chỉ hơn một canh giờ mà bờ tường đã xây chồng lên rất cao rồi. Trong lúc đó Văn Đan Khê hướng dẫn mấy người phụ nữ nấu cơm ở cái bếp to mới xây bên ngoài.

Người nông dân không bàn tới những thứ khéo léo hoa mỹ, mà họ chỉ cần những thứ thiết thực. Thế nên Văn Đan Khê chỉ chuẩn bị mấy món ăn gia đình, ví như thịt heo hầm cải trắng, gà hầm nấm, rau trộn này nọ. Tất cả đều đựng trong chậu to, sau đó hấp thêm vài nồi mìn thêu bự chẳng. Mọi người ăn thật no, sau đó càng dốc sức làm việc.

Sau khi Văn Đan Khê dọn dẹp xong thì cùng Lý Băng Nhạn phơi thảo dược trong sân, vừa lắng tai nghe các hán tử tán chuyện.

Lý Băng Nhạn rất nghiêm túc đi theo Văn Đan Khê học cách nhận biết thảo dược. Văn Đan Khê cũng nhận ra Lý Băng Nhạn không am hiểu việc nhà, nhưng trái lại khá hứng thú với y học, thế nên cô cũng vui vẻ dạy.

Lý Băng Nhạn vừa phơi dược liệu, vừa thở dài: “Sau khi ra ngoài tử mới biết mình tệ cỡ nào. Cảm kỳ thi họa có tác dụng gì chứ? Sớm biết vậy đi học ngón nghề nấu nướng còn hơn.”

Văn Đan Khê an ủi: “Ai nói không có tác dụng gì, sau này chắc chắn sẽ có chỗ xài.”

Lý Băng Nhạn cười cười, đáp: “Hiện tại tử chỉ có duy nhất một tài đó là thêu thùa, cho nên tử muốn bớt thời gian vào thành mua ít kim chỉ, thêu thùa vài thứ mang ra ngoài bán để giúp thêm chút chi phí. Không thể cứ dựa hết vào muội nuôi gia đình được.”

“Tử đừng nói vậy, giữa chúng ta đừng nói ai nuôi ai, mà cả hai chỉ sống nương tựa lẫn nhau mà thôi. Tử cũng thấy đấy, một nữ tử yếu đuối như muội chống đỡ nhà cửa một mình có rất nhiều bất tiện, nhưng từ khi tử tới đây, muội đã nhẹ gánh hơn rất nhiều.”

Lý Băng Nhạn than thở: “Đầu óc muội thật là nhanh nhẹn, giúp người mà còn khiến người nghĩ rằng đang giúp muội. Không biết tương lai nam tử thế nào

sẽ cưới được muội đây...” Nói tới đây, Lý Băng Nhạn nhìn vào sắc mặt bình tĩnh không gợn sóng của Văn Đan Khê, suy nghĩ xem có nên nhắc lại chuyện hôm qua, nhắc nhở cô vài câu hay không. Nhưng Lý Băng Nhạn xét lại, lúc này nhiều người lăm mắt, thôi thì chờ lúc nào chỉ có hai người hẳn nói.

Ngay lúc Lý Băng Nhạn đang chần chừ thì bỗng nghe sau lưng vọng tới tiếng cười như chuông bạc.

Cả hai ngoái đầu lại thì thấy Vương tẩu, con dâu của Vương bà. Vương tẩu lúc nào cũng nhiệt tình sốt sắng, làm việc cũng nhanh nhẹn. Văn gia vừa có chuyện gì, thì Vương tẩu cũng là người chạy tới đầu tiên.

Văn Đan Khê mỉm cười gọi một tiếng tẩu tẩu. Vương tẩu thì cười hỉ hả đánh giá Văn Đan Khê, thấy cô mặc bộ áo vải bình thường, tóc búi đại lên, vóc người xinh xắn, gương mặt trắng trẻo. Tuy không quá khỏe mạnh và lại còn mới bị từ hôn, nhưng được cái có tay nghề nấu ăn tuyệt hảo.

Văn Đan Khê bị tẩu ta ngắm nghía tới phát hoảng trong lòng, không hiểu đầu cua tai nheo gì đành lên tiếng hỏi: “Tẩu nhìn muội như vậy làm gì?”

Wương tẩu cười khúc khích rồi sấn lên kéo tay cô: “Đan Khê muội à, muội đã nghĩ một nữ nhân chống đỡ nhà cửa không dễ gì, sao không tìm một mối hôn sự khác đi? Tẩu đã nói với muội rồi, tẩu có một đứa cháu trai bên nhà mẹ đẻ, ở ngoài Vương gia thôn mười dặm, trước đây muội đã gặp rồi đấy.”

Văn Đan Khê vội vàng mỉm cười từ chối: “Wương tẩu, tẩu cũng biết huynh và tẩu của muội vừa mới mất, thời gian chịu tang mới hết, sao có thể đề cập tới chuyện cưới xin nhanh như vậy chứ.”

Wương tẩu ngẩn ra, nhưng vẫn không chịu từ bỏ mà tiếp tục khuyên nhủ: “Tuy nói thế, nhưng ở thời loạn lạc này, mọi người không bàn tán mấy thứ đó đâu. Huống chi muội sống vất vả như thế, huynh với tẩu muội dưới suôi vàng có biết cũng không để bụng đâu.”

Văn Đan Khê thu lại nụ cười, lặng thinh một lát rồi chậm rãi nói: “Muội biết tẩu có lòng tốt, cũng biết ở thời kỳ này không ai chấp nhất nhiều lễ tiết đến vậy. Nhưng muội vẫn còn hai cháu trai cháu gái, nhà của muội lại từ xứ khác tới, thân tộc không ở đây nên chẳng có ai để ký thác. Chỉ còn cách dẫn theo mà thôi... Xin tẩu hỏi giùm một tiếng, nếu có ai sẵn lòng thu nhận cháu trai và cháu gái của muội, thì muội sẽ...”

Wương tẩu nghe cô nói vậy thì cũng không ngăn được lúng túng, vội vàng tiếp lời: “Chẳng phải nghe nói nhà muội là đại tộc sao? Lão gia nhất định có đường huynh hay thúc bá gì đó. Không lý nào lại để một cô nương như muội nuôi hai đứa trẻ?”

Văn Đan Khê có phần không vui trong lòng, nhưng cũng không tiện nói ra, mà chỉ đáp: “Mặc dù nhà muội có khá nhiều thân thích, nhưng tất cả đều chuyển đi nơi khác, muốn đi tìm cũng chẳng phải chuyện một sớm một chiều. Và lại

muội cũng không thể nào bỏ rơi người thân nhất của mình, làm thế có khác gì cầm thú đâu!”

Lúc nói Văn Đan Khê còn cố tình giữ lại chút trí khôn, cô không thể nói mình không có thân tộc, tuy phần lớn hương thân trong thôn đều chất phác, nhưng lòng người cách tấc da, ai biết được sau này sẽ xảy ra chuyện gì? Tránh cho kẻ xấu nghĩ mình không thân không thích mà tới nhà đập phá.

Vương tẩu thấy sắc mặt Văn Đan Khê có vẻ kiên quyết lạnh lùng, nhận ra mình có hơi lỗ mãng, nên vội vã mỉm cười làm lành: “Tẩu quên khuấy mất chuyện này, được được, để tẩu hỏi giùm muội, xem nhà trai nói thế nào.”

Văn Đan Khê nói vội: “Tẩu đừng nên hỏi thì hơn, chúng ta cứ đặt mình vào hoàn cảnh của người khác mà nghĩ thử, nếu là nhà chúng ta thì cũng không vui về chấp nhận một người như muội đâu. Nếu chuyện không thành, bên nhà tẩu khó nhìn mặt nhau, mà muội cũng sẽ thấy có lỗi với tẩu.”

Ngụ ý thật sự của Văn Đan Khê chính là nếu chuyện không thành thì danh tiếng của mình sẽ bị tổn thất. Tới lúc đó mỗi lần người ta nhắc tới cô thì sẽ nghĩ ngay tới chuyện: Đó là người bị Chu gia từ hôn rồi còn bị Vương gia từ chối kết thân. Ai mà muốn biến thành đề tài để người ta bàn tán lúc trà dư tửu hậu chứ?

Vương tẩu tất nhiên hiểu được ý của Văn Đan Khê, chỉ đành cười ngượng ngùng, tán gẫu vài câu rồi ra về.

Hai tỷ muội tiếp tục phơi thảo dược. Lý Băng Nhạn nhìn Văn Đan Khê, ngập ngừng muốn mở lời rồi lại thôi. Sau cùng không đành được nữa bèn lên tiếng: “Nếu muội gặp được người hợp ý thì hãy đồng ý đi, Tùng nhi và Trinh như cứ giao cho tỷ là được rồi.”

Văn Đan Khê kinh ngạc ra mặt, giọng trên: “Lẽ nào tỷ không tính lấy chồng sao?”

Lý Băng Nhạn nghe thì ra chiều buồn bã, sắc mặt vô cùng phức tạp, im lặng một lát rồi thở dài, cúi đầu nói: “Không lấy chồng. Tỷ sẽ ở vậy cả đời.”

Lòng Văn Đan Khê sôi trào, ở chung với nhau lâu rồi, nhưng cô luôn cảm thấy Lý Băng Nhạn rất kỳ lạ. Nhìn dáng vẻ thao chăm nom Tuyết Tùng và Tuyết Trinh của tỷ ấy, cô có thể đoán ra tỷ ấy đã có con rồi, nhưng chưa bao giờ nghe tỷ ấy nhắc tới con mình cả. Mà trong câu chuyện tỷ ấy kể lại cũng chưa từng nhắc tới con cái. Trong khi chồng của tỷ ấy, mấy hôm đầu còn nhắc tới, nhưng sau đó chưa từng nghe nhắc lại. Thậm chí Văn Đan Khê còn có một loại cảm giác, nét mặt khi tỷ ấy nhắc tới cả nhà chồng bị giết dường như là diễn trò. Trong phản ứng của tỷ ấy có nhiều nét chán chường và uất ức hơn là đau đớn.

Tuy nhận thấy sự bất thường của Lý Băng Nhạn, nhưng nào giờ Văn Đan Khê không phải là người thích tò mò soi mói gia cảnh của người khác. Cô quan sát mọi người tỉ mỉ chỉ vì thói quen nghề nghiệp mà thôi.

Lý Băng Nhạn cũng nhận ra ánh mắt dò xét của Văn Đan Khê nên mỉm cười lấp liếm, cúi đầu trở dục liệu. Văn Đan Khê cũng cười đáp lại, rồi nói: “Đề muội đi pha trà.”

Văn Đan Khê toan cất bước, thì bỗng nghe thấy một loạt tiếng bước chân lộn xộn vọng tới, dẫn đầu chính là cụ Lý ở trước thôn và bạn của ông.

Hai ông lão chạy hốt hải tới cuống cả chân, vừa chạy bán mạng vừa thở hồng hộc hét lớn: “Chạy mau! Trốn đi — Mã phi tới!”

Tiếng hét này của cụ Lý hết như sấm dậy đất bằng, bỏ thẳng xuống mọi người làm tất cả chết điếng ngay tại chỗ.

Lý Băng Nhạn phản ứng trước tiên, thét lên chói tai: “Đừng đứng nghệt ra đó, mau chạy ra sau núi trốn đi. Tất cả nữ nhân theo ta!”

Nói rồi Lý Băng Nhạn lôi phắt Văn Đan Khê chạy ào đi, lúc này Văn Đan Khê cũng tỉnh táo lại, lập tức kéo theo Tuyết Tùng và Tuyết Trinh, cùng Lý Băng Nhạ hò hét kêu gọi những người phụ nữ xung quanh trốn đi thật nhanh.

Đến đây, mọi người cũng giật mình tỉnh lại trong chết lặng, cả khung cảnh nhất thời rối loạn tan tác, có người nhớ ngay tới vợ con mình, có người nghĩ tới gia súc và cửa cải trong nhà.

Lý Băng Nhạn chạy được một quãng ngoái đầu lại thì thấy có vài người phụ nữ không chạy theo mà đổ xô về nhà, cô bất giác giậm chân quát: “Chạy mau! Băng không rơi vào tay mã phi thì xong đời!”

Nhưng mọi người đang nháo nhác bán loạn, còn ai nghe thấy lời Lý Băng Nhạn nữa. Văn Đan Khê thở hên hên nói: “Không kịp rồi, chúng ta chạy trước đã.” Tiền tài gia súc là gì chứ, chỉ có mạng người mới quan trọng nhất.

Chân của Lý Băng Nhạn rất khỏe, chạy một lúc lâu cũng không đuối sức, Văn Đan Khê thì không được như vậy, hơn nữa còn lôi theo hai đứa nhỏ nên càng chạy càng chậm lại. Văn Đan Khê lắng tai nghe, trong thôn thỉnh thoảng vẳng tới tiếng kêu rú thảm thiết của phụ nữ trẻ em và cả tiếng ngựa hí vang trời.



Văn Đan Khê nghe thấy tiếng động thì kinh hồn bạt vía, trước đây cô được sống trong thời bình, chưa từng trải qua cảnh tượng hãi hùng thế này! Bây giờ cô chỉ còn biết chạy bán sống bán chết, hoàn toàn bất lực.

Hai người mỗi người dắt một đứa nhỏ, mặc kệ bụi gai đâm vào người, chỉ một lòng chạy nhanh vào sâu trong rừng rậm. Nhưng điều mà hai người không ngờ tới chính là rất đông gia súc cũng bị chủ nhân xua chạy tới đây, trong

khoảng khắc cả khu rừng rúng động với tiếng gà bay chó sủa, nháo nhác tán loạn.

Văn Đan Khê nhắc thấy cảnh này thì thầm kêu không ổn, nếu cứ tiếp tục thế này thì sớm muộn gì bọn mã phi cũng đuổi theo tận nơi. Bởi giờ đang là đầu hạ, lương thực trong năm đã gần như cạn kiệt từ lâu, trong nhà thôn dân không có bao nhiêu đồ đáng tiền, nhưng những con gia súc này lại là món lớn, mã phi tới để cướp tiền, nói không chừng sẽ lần theo tiếng động này mà đuổi theo.

“Tỷ tỷ, chúng ta đổi hướng khác đi.” Lý Băng Nhạn cũng nghĩ ra vấn đề mấu chốt này rất nhanh, hai người hồi hải quay đầu chạy vội về hướng Đông Nam. Bên đó có một con sông, có chỗ cũng không sâu lắm, Văn Đan Khê nghĩ dù sao mình cũng biết bơi, nếu hai người vượt qua sông thì sẽ an toàn hơn nhiều.

Thế nhưng, hai người vẫn chậm một bước. Bốn người vừa chạy tới bờ sông thì bỗng nghe sau lưng rống lên tiếng ngựa hí, Văn Đan Khê vừa ngoái đầu lại thì đã khiếp đảm tới tái mặt.

Sau lưng hai người có tới mười mấy tên vạm vỡ. Lý Băng Nhạn mặt cắt không còn giọt máu, Tuyết Trinh hoảng tới nỗi khóc thét lên, Tuyết Tùng thì siết chặt tay của Lý Băng Nhạn, ráng hết sức để không bật khóc.

Mười mấy tên cường đạo vừa thấy có hai cô nương trẻ tuổi thì hưng phấn tới nỗi la hét reo hò. Tên cưỡi ngựa cấp tốc lặn xuống ngựa chạy ào tới, những tên khác cũng bu lại thành nửa vòng tròn, tên nào tên nấy cũng nhếch mép cười dâm dăng, từ từ ép sát hai người.

Văn Đan Khê trừng toán cường đạo này với ánh mắt đề phòng và căm giận, nếu rơi vào tay chúng thì hai người toi rồi. Cô nghiêng đầu sang bên nhìn dòng nước sau lưng, nếu chỉ có một mình thì cô sẽ nhảy ngay xuống sông trốn thoát. Nhưng mà, hiện tại bên cạnh cô còn ba người nữa!

Óc Văn Đan Khê bỗng nhá lên một tia chớp, cô cố giữ bình tĩnh la lớn với bọn cướp: “Các vị hảo hán, thôn Thanh Khê của chúng tôi thuộc quyền cai quản của quân Phá Lỗ Trần tướng quân, các vị đều là người trong giới lực lâm, xin hãy giơ cao đánh khẽ!”

Một tên đại hán cầm đầu cười khà khà đáp: “Vị tiểu cô nương này thật thú vị quá, việc này ta chưa từng nghe thấy, cô đừng mơ lấy quân Phá Lỗ ra để dọa nạt đại gia ta.”

Bây lâu la phía sau hẳn đồng loạt nhao nhao lên: “Chà chà, lão đại à, hai tiểu nương tử này da mịn thịt mềm quá, sờ vào chắc là đã lắm...”

Lý Băng Nhạn đứng bên Văn Đan Khê không nén nổi cơn run rẩy, ánh mắt cô nhìn bọn cướp đang từ từ áp sát đầy vẻ tuyệt vọng và phẫn hận. Đột nhiên, Lý Băng Nhạn nghiêng đầu nhỏ giọng hỏi Văn Đan Khê: “Muội biết bơi không?”

Văn Đan Khê vội gật đầu.

Lý Băng Nhạn cắn răng nói: “Được, muội chạy nhanh đi tìm quân Phá Lỗ, hai đứa trẻ không sao đâu.” Nói rồi, cô cố tình kéo Văn Đan Khê lui liên tiếp ra sau, lui thẳng tới ven sông.

Bọn lâu la hét lên cợt nhả: “Ôi này, hai tiểu nương tử, các nàng đừng nghĩ quẩn, nước sông lạnh lắm đấy, Đại vương bọn ta sẽ thương yêu các nàng mà!”

Hai người không thể lui tiếp được nữa, Lý Băng Nhạn cúi đầu nói với hai đứa nhỏ: “Tùng nhi, cháu là một tiểu nam tử hán, lát nữa dắt muội muội chạy đi thì giá nào cũng không được quay đầu lại, đi tìm viện binh cứu cô cô, được không?”

Tuyết Tùng chân chừ một lát, ngó qua Văn Đan Khê rồi cắn môi gật đầu một cách nặng nề. Lý Băng Nhạn nói xong bèn cùng Văn Đan Khê đẩy hai đứa trẻ ra ngoài.

Bọn cướp thấy hai đứa trẻ nhỏ choắt năm sáu tuổi thì chẳng thèm nghĩa tới.

Lý Băng Nhạn sợ Văn Đan Khê lưỡng lự, nên trong lúc Văn Đan Khê không đề phòng bất ngờ đánh mạnh về phía cô. Văn Đan Khê chới với, chân trượt mạnh rồi bất thành linh ngã ùm xuống nước. Chúng lâu la giật mình, có nhiều tên lập tức ủa ra hướng bờ sông, đoán đo có nên nhảy xuống dưới bắt người hay không.

Lý Băng Nhạn hét lớn: “Muội muội, đi nhanh đi. Ta chờ muội! Hương thân phụ lão toàn thân đều đang chờ muội.”

Trong lòng Văn Đan Khê đắng cay hỗn loạn, nhưng cô vẫn suy nghĩ thật nhanh.

Tuy cô không đành lòng bỏ Lý Băng Nhạn lại một mình, nhưng dù có cô ở đó thì cũng chẳng xoay chuyển được tình thế. Hiện tại chỉ có một cách là phải bơi hết tốc lực lên bờ, tìm Trần Tín giúp đỡ, như vậy mới còn một con đường sống. Nghĩ tới đây, cô dốc hết sức bơi về phía bờ bên kia.

Mấy tên lâu la kia định xuống nước, nhưng bây giờ là tiết tháng tứ, nước sông rất lạnh, hơn nữa bọn chúng còn quá nhiều thứ đồ vận chuyển, cũng chẳng muốn phí sức vì một nữ nhân, nên chỉ ngần ngại một lát rồi lôi Lý Băng Nhạn lên ngựa, những tên khác thì chui vào rừng đuổi theo đám gia súc, chuẩn bị hội họp với các huynh đệ trong thôn sau đó trở về sơn trại.

Văn Đan Khê bơi được nửa đường thì nhìn thấy Lý Băng Nhạn đã bị bắt lên ngựa, tim bỗng nhói lên như bị đao cắt, cô lập tức trồi lên mặt nước, khàn giọng hét: “Tỷ tỷ, giày, giày... ném cho muội giày với hầu bao!”

Bọn trên bờ nghe thấy tới nước này rồi mà Văn Đan Khê còn không quên giày với hầu bao thì cười phá lên, nữ nhân vẫn là nữ nhân, tận bây giờ còn nghĩ tới chuyện lông gà vỏ tỏi.

Ban đầu Lý Băng Nhận cũng không hiểu nổi, nhưng ngẫm sơ lại thì bèn ngộ ra thâm ý của Văn Đan Khê. Cô không rút hết sức lực để gào khóc giãy giụa như những nữ nhân khác, trái lại là mẫu người chấp nhận đối đầu với số phận.

Bọn cướp lôi theo Lý Băng Nhận tiếp tục tìm kiếm nữ nhân và gia súc. Còn Văn Đan Khê thì cố hết sức bơi lên bờ, thân thể này quá yếu, nếu ở kiếp trước thì cô có bơi mấy bận cũng chẳng nhằm nhò gì.

Độ này nước sông vẫn còn rất lạnh, cô vừa leo được lên bờ đã run cầm cập, toàn thân nhỏ nước tong tong, hai chân nặng trĩch như đeo chì. Cô bầm bụng chạy băng băng tới trước, giờ phút này không thể nào dừng lại dù chỉ một giây, dù có phải bò thì cô cũng phải đi tiếp.

Chẳng biết chạy được bao xa, cô bỗng nghe có tiếng vó ngựa vắng lại cách đó không xa. Giờ đây Văn Đan Khê đã như chim sợ cành cong, cô sợ lại đứng phải bọn mã phi nên hốt hải trốn vào một bụi cây rậm, cẩn thận thăm dò xem rốt cuộc là ai đi ngang qua.

Cô vừa mới núp kỹ thì hơn mười con ngựa đã phi vụt qua như cơn gió. Văn Đan Khê trừng mắt nhìn thật chăm chú, nhận ra người dẫn đầu chính là Trần Tín. Tim cô như muốn nhảy tót ra ngoài, chưa bao giờ cô kích động như giờ phút này, nên chẳng màng suy nghĩ gì thêm, tức khắc chạy ào ra khỏi bụi cây, hét lớn: “Trần tướng quân, cứu mạng!”

Lúc này đội kỵ mã đã phóng qua hết, chỉ còn duy nhất một con chưa kịp phi qua. Chủ nhân con ngựa kia vừa nhác thấy trên đường có người nhào ra bắt thành thành, sợ tới nổi cuống cuống giật dây cương, cau mày trách: “Vị cô nương này, sao cô lại chạy ra đột ngột như vậy, nếu con ngựa này chệch phải cô thì sao đây?”

Văn Đan Khê ngược mắt nhìn, người này buột khăn trên đầu, thân mặc thanh sam, nom dáng dấp như thư sinh.

Cô mặc kệ đối phương, tiếp tục chạy tít tả theo đội ngũ phía trước, hét với theo: “Hong đại hồ tử, Mặt Thợ, ta là Văn Đan Khê! Mau cứu mạng!”

Thật ra lúc cô hét lên tiếng đầu tiên Trần Tín đã nghe thấy, lúc này hắn đã quay đầu ngựa lại, sau đó nhóm Hồng đại hồ tử và mặt Thợ cũng tới theo. Tất cả nhìn Văn Đan Khê ướt đầm cả người mà ngạc nhiên ra mặt.

Mặt Thợ là người lên tiếng hỏi đầu tiên: “Sao Văn đại phu lại ở đây?”

Văn Đan Khê còn chưa kịp mở miệng thì đã thấy mắt mình tối sầm lại, một chiếc áo khoác ẩm mùi mồ hôi của nam nhân bỗng phủ chụp lên đầu cô. Văn Đan Khê giơ tay muốn lấy chiếc áo khoác ra, thì chợt nghe trên đầu phát ra một giọng trong trẻo nhã nhặn:

“Khụ khụ, cô nương nghe ta nói này, đây là chút tâm ý của tướng quân bọn ta, cô cứ mặc vào đi.”

Văn Đan Khê cúi đầu nhìn xuống, y phục trên người cô vốn mỏng manh, một khi ngâm vào nước thì đường cong trên người sẽ như ẩn như hiện. Nhìn hoàn cảnh hiện tại, cô đành phải nhanh chóng mặc chiếc áo khoác vào, thở dốc mấy hơi, rồi kể nhanh chuyện mã phi quét ngang qua thôn Thanh Khê.

Sau đó cô ngẩng gương mặt sùng bái lên nhìn Trần Tín, nói: “Bách tính trong thôn đều nói Trần tướng quân là một người trọng tình trọng nghĩa, gặp người hoạn nạn rút đao tương trợ, cho nên mới nhờ ta tới thỉnh cầu tướng quân cứu hương dân trong cảnh dầu sôi lửa bỏng, cả thôn chúng ta nguyện kết cỏ ngâm vành, tận hết sức để đáp ơn tướng quân.” Nói rồi cô bèn nhìn Trần Tín với ánh mắt chờ mong, chỉ hy vọng hắn gật đầu đồng ý.

Ánh mắt Trần Tín lóe lên, nét mặt khiến người ta chẳng suy được gì. Văn Đan Khê bỗng thấy hối hận, biết vậy hôm đó cô đã không gán tội hắn, nói không chừng hôm nay còn có cơ hội cứu người.

Ngay lúc này Trần Tín đột nhiên bỏ xuống một câu nhẹ bẫng: “Toàn thôn nhiều nam tử như thế sao không tới nhờ ta, mà lại phái cô tới, e rằng đây là ý định của mình cô.”

Văn Đan Khê câm nín, cúi đầu cười một tiếng rồi đành nhẫn nại nói tiếp: “Các hương thân biết ta từng chữa bệnh cho huynh đệ kết nghĩa của tướng quân nên mới ủy thác cho ta, xin tướng quân hãy rủ lòng từ bi cứu thôn dân thôn Thanh Khê một lần.”

Lúc này Hồng đại hồ tử đã không nhịn nổi nữa, cao giọng nói: “Đại ca, chúng ta đi nhanh lên, để lâu nữa những phụ nhân trong thôn sợ là sẽ...”

Mặt Thọ cũng thêm vào: “Phải đó đại ca, chúng ta đi mau lên, mấy tên mã phi kia dám không coi chúng ta ra gì, chắc là chán sống rồi!”

Song mặc kệ mọi người la ó âm ỉ cỡ nào, Trần Tín vẫn tĩnh lặng như nước hồ thu, đôi mắt sâu thẳm màu biển lặng lặng đánh giá Văn Đan Khê thật kỹ như đang suy tính điều gì. Tuy lòng Văn Đan Khê đã bốc cháy, nhưng nóng giận lúc này chẳng thể giải quyết vấn đề, nên cô chỉ còn biết cố gắng giữ bình tĩnh.

Cô nhìn dáng vẻ không có dấu hiệu gì là muốn nhúc nhích của hắn thì hồi hộp trong lòng, thầm nghĩ nếu nịnh nọt và xin xỏ không xong thì khích tướng vậy.

Nghĩ tới đây, cô cắn răng một cái, lúc ngẩng đầu lên thì vẻ khản khoản trong mắt đã biết mất hoàn toàn, hiện tại chỉ còn độc một màu thất vọng và bi phẫn, cô nói giọng dứt khoát: “Ta biết bọn cướp có thể lực to lớn, người bình thường không dám trêu vào. Đan Khê ý mình có chút giao tình với Trần tướng quân nên mới liều mạng vượt sông tới đây cầu cứu. Nhưng lại không đứng trên lập trường của tướng quân để suy nghĩ, tướng quân tiếc binh tiếc mạng chẳng có gì đáng trách, ta cũng không dám cưỡng cầu. Nếu đã vậy thì ta đành phải tìm tới nơi khác cầu cứu, nghe nói, Trịnh tướng quân cách đây không xa cũng khá có uy danh.”

Vị Trịnh Tử Bằng kia cô chỉ nghe qua lời đồn, cũng chẳng biết y đóng quân ở đâu, nhưng giờ này cô chỉ còn nước lấy da lừa làm cò thôi.

Nói rồi Văn Đan Khê giả vờ muốn chạy. Lúc sắp đi còn không quên ngoái đầu lại bắn cho nhóm Trần Tín một ánh mắt thất vọng tột cùng, ý là, ta không ngờ mấy người lại là loại thấy chết không cứu, thật làm cho người ta thất vọng nào nê.

Văn Đan Khê đang cố đánh cược với mình, cô không tin mấy tên nam nhân suốt ngày lấy lưỡi đao liếm máu này không có lòng hiếu chiến! Cô không tin bọn họ sẽ để cho đối thủ cạnh tranh nằng tay trên cái đức danh cứu người!

Nghe xong lời này, Hồng đại hồ tử rút cuộc hết nhịn nổi, chấp tay nói với Trần Tín một câu: “Đại ca, các người cứ đi trước. Văn đại phu có ơn cứu mạng tử đệ, ta không thể nào thấy chết không cứu được. Ta sẽ đi một mình.”

Mặt Thạ ngộ Trần Tín một lát rồi cũng tiếp lời: “Đệ đệ đi theo lão tam.”

Sắc mặt Trần Tín trầm như nước, nhìn lướt qua hai người một lát rồi lạnh lùng nói: “Các đệ hăng hái như vậy làm gì, ta có nói mình không cứu sao?”



Vừa nghe thấy câu này tảng đá đè nặng trong lòng Văn Đan Khê rốt cuộc cũng rơi xuống, cô tự động dừng chân lại, dùng giọng cảm kích pha chút xấu hổ nói: “Cảm tạ Trần tướng quân, hóa ra là ta lấy dạ tiểu nhân đo lòng quân tử.”

Ai ngờ thư sinh thanh sam lại nhẹ nhàng tiếp lời: “Văn cô nương là lấy tâm nữ nhân để đo lòng nam tử.”

Văn Đan Khê bất giác ngoảnh đầu nhìn qua người này, không biết y có thân phận gì, lần trước cô tới quân doanh không hề thấy.

Người nọ thấy trong mắt Văn Đan Khê có vẻ nghi hoặc bèn chủ động giới thiệu mình: “Tiểu đệ họ Tần, tên một chữ Nguyên. Là quân sư của quân Phá Lỗ, đứng hàng thứ hai.”

Văn Đan Khê vội vàng chấp tay thi lễ, ánh mắt cô lại lia về phía Trần Tín, giờ này lòng cô nóng như lửa đốt, hận không thể bay nhanh sang bờ bên kia. Nhưng mấy người này lại chẳng nôn nóng hay sốt ruột gì, đây là thời khắc đặc biệt nên cô chẳng màng quan tâm tới thứ gì nữa, lập tức bước nhanh về phía Hồng đại hồ tử, chìa tay ra nói: “Phụ nhân trong thôn đã bị bọn cướp bắt đi rồi, nếu để lâu hơn nữa thì hậu quả không thể tưởng tượng nổi đâu. Ở cánh rừng bên kia bờ sông có rất nhiều ngã rẽ, để ta đi chung với mọi người đuổi theo bọn cướp.”

Hồng đại hồ tử kinh ngạc há hốc mồm, nên biết rằng trong triều Đại Lương này dù là phu thê cũng rất ít khi công khai cưới chung ngựa, nếu làm thật thì thanh danh của cô đi tong rồi! Hấn nhìn cái tay đang đưa ra của Văn Đan Khê mà lưỡng lự không dứt khoát.

Văn Đan Khê cũng biết rõ đối phương đang băn khoăn, đúng lúc này, Tần Nguyên lại lên tiếng: “Văn cô nương, Hồng lão đệ quá nặng cân, hai người ngồi chung e là con ngựa sẽ không chịu nổi đâu, chi bằng...”

Giọng y còn chưa lắng thì tay Văn Đan Khê đã bị một người khác nắm lấy, một khắc sau, cả người cô đã bị nhấc bổng lên. Văn Đan Khê nhìn Trần Tín đầy khó tin, hấn không nói không rằng, để cô ngồi gọn phía trước mình, sau đó lạnh giọng nói: “Ngựa của ta chịu nặng giỏi nhất!”

Hồng đại hồ tử trở mắt trong chốc lát, mắt chớp lên mấy bận, miệng mấp máy nhưng cuối cùng vẫn nuốt lời muốn nói vào bụng, sau đó vội vàng giục ngựa chạy đi. Tần Nguyên còn đang ở tí đằng sau, hàng mày y dựng thẳng lên, trong mắt lướt qua ý cười, nét mặt biến hóa khó lường.

Văn Đan Khê ngồi khấp nép ở phía trước Trần Tín, tuy hai người luôn cố hết sức để giữ khoảng cách, nhưng dù sao không gian trên lưng ngựa cũng có hạn, trong lúc đi đường giằng xóc, cơ thể hai người khó tránh khỏi đụng chạm, hơi thở của riêng nam nhân cứ lượn quanh. Văn Đan Khê ráng hết sức để ngồi thật vững, giả vờ như vô tri vô giác, cũng phớt lờ luôn những ánh mắt cứ bắn tới từ bốn hướng. Bây giờ cô chỉ muốn mau chóng tìm được nhóm của Lý Băng Nhạn thôi.

Đội kỵ mã qua sông ở nơi nước cạn, vừa tới được bờ bên kia Trần Tín đã hạ lệnh cho một tùy tùng: “Người dẫn theo ba người về thông báo cho huynh đệ trong doanh, bảo họ chia làm ba đội, hai đội phân ra mai phục ở đường núi Đại Thanh sơn và Tiểu Thanh sơn, vừa thấy bọn cướp thì diệt gọn ngay lập tức, đội còn lại thì tới thôn Thanh Khê chờ lệnh, hôm nay diệt trừ cường đạo!”

Tùy tùng nhận lệnh lao nhanh đi. Tiếp theo Trần Tín phái hai người vào thôn điều tra tình hình, hấn thì dẫn những người còn lại đuổi theo bọn cướp.

Văn Đan Khê bấu chặt dây cương, dọc đường cứ cúi đầu ngó lom lom dưới đất.

Quả nhiên trên mặt đất cách đó không xa có một chiếc giày thêu, Văn Đan Khê kêu lên phẫn chán: “Hướng này! Đây là dấu hiệu Lý Băng Nhạn để lại!”

Trần Tín không hỏi nhiều, lập tức chạy theo hướng cô chỉ.

“Rẽ tiếp hướng này!” Cứ thế chừng mười dặm đường thì trên đất không còn dấu hiệu của giày thêu và hầu bao linh tinh nữa. Mà trong rừng lại còn quá nhiều lối rẽ làm Văn Đan Khê nhất thời bối rối. Trần Tín không lên tiếng mà chỉ thả chậm tốc độ, thăm dò thật kỹ tình hình trong rừng, thỉnh thoảng còn dừng lại đồng tai nghe ngóng.

“Dừng!” Trần Tín đột nhiên hạ lệnh, mọi người không biết chuyện gì nhưng đều ngoan ngoãn ngừng lại.

Chợt nghe hấn cất giọng dặn dò: “Tất cả xuống ngựa, để lại hai người giữ ngựa, số còn lại đuổi theo!”

Mọi người đáp vang một tiếng rồi nhanh chóng trở người xuống ngựa, tiện tay buộc ngựa vào thân cây. Văn Đan Khê cũng định nhảy xuống, Trần Tín nhìn cô giãy lất, bỗng vươn cánh tay ra đỡ cô xuống, nói: “Cô ở lại đây trông ngựa với quân sư.”

Nói rồi vung tay lên, mọi người rút phăng đại đao bên hông ra, hùng hùng hổ hổ bám sát sau lưng.

Văn Đan Khê toan nhắc gót đuổi theo thì Tần Nguyên thở dài một tiếng chỉ vào trong rừng: “Bọn cướp ở ngay trước mặt, đừng đi thêm phiền, cứ đứng chờ ở đây là tốt nhất.”

Văn Đan Khê chẳng làm được gì hơn là ở lại đây, trong lòng thì như có hàng trăm con chuột đang cào bới, vô cùng lo lắng thấp thỏm. Chỉ mong bên nhóm Lý Băng Nhạn không sao hết, đây là thời cơ đại, nếu xảy ra chuyện ngoài ý muốn thật thì họ chỉ còn nước chết mà thôi.

Tần Nguyên nhìn cô với vẻ thản nhiên, cất giọng trấn an: “Cô không cần phải lo lắng, tử mệnh của cô không việc gì đâu. Là do cô không biết gì về quy tắc của bọn mã phi đây thôi, nữ nhân và của cải chúng cướp được phải chở về trại để chia theo công trạng. Huống chi ở đây cách núi Nhạn Minh rất gần, chúng không dám nghỉ chân lại đâu. Vì vậy chỉ cần tất cả đều đang lên đường thì sẽ không sao cả.”

Văn Đan Khê quan sát người này một lúc, thấy thái độ của y có vẻ như đã tính sẵn mọi chuyện, trong vô thức lòng cô đã bình tĩnh hơn rất nhiều.

Hai người chờ đợi trong im lặng, những con ngựa chung quanh mãi mê gục đầu gặm cỏ. Cả không gian chỉ có tiếng xào xạc của gió thổi qua cây rừng, Văn Đan Khê cảm thấy thời gian trôi qua ì ạch hết sức.

Một lát sau, cô lên tiếng hỏi: “Sao tướng quân biết được bọn cướp đang ở quanh đây thế?”

Tần Nguyên ngẩng trời đáp thật chậm rãi: “Chuyện này cũng không đơn giản, đương nhiên là vì...”

Văn Đan Khê động tai lên lắng nghe chăm chú.

Ai dè Tần Nguyên đương nói dở thì đột nhiên quay ngoắc một trăm tám mươi độ: “Việc này, hay là cô tự hỏi huynh ấy đi, ta cũng không rõ lắm.”

Văn Đan Khê: “...”

“Huynh mới tới à?”

Tần Nguyên lắc đầu: “Tới lâu rồi.”

Văn Đan Khê nói tiếp: “Lần trước ta tới không thấy huynh.”

“Ta về quê thăm người thân.”

Sau một bận tán gẫu, Văn Đan Khê cũng moi được kha khá tin tức, thêm ít chuyện là quà tặng kèm miễn phí của Tần Nguyên. Đại loại như gia cảnh cá nhân của Trần Tín.

“Thứ bậc của năm người bọn ta không phải dựa theo tuổi tác, mà xếp theo tài cán. Cho nên đại ca ta trẻ tuổi nhất nhưng bản lĩnh thì đứng đầu, còn ta thì xếp thứ hai.”

Văn Đan Khê ngấm nghĩa thân thể Tần Nguyên một lát rồi tò mò hỏi: “Các người xếp hạng dựa theo võ hay văn?”

Tần Nguyên cười nhẹ: “Bốn người họ là xếp theo võ, tới lượt ta thì dựa vào văn.”

“... Ừm, đại ca của ta năm nay hai mươi sáu tuổi, người Hà Giang, nhìn qua thì nóng giận thất thường, nhưng nhìn cho kỹ thì cũng không tới nổi. Rất trọng nghĩa khí, không gần nữ sắc.”

Văn Đan Khê ngoảnh mặt đi giả bộ nhìn bầy ngựa, đáp: “Ta đâu hỏi huynh mấy chuyện này.”

Tần Nguyên cười rất chi là ranh mãnh: “Ta biết, là tự ta muốn nói cho cô biết thôi.”

Để giết thời gian, Văn Đan Khê quyết định đi nhổ vài ngọn cỏ tươi, bỏ thêm cho bầy ngựa.

Tần Nguyên lại ung dung nói tiếp: “Vừa rồi tiêu đệ ta đã bấm đốt tay tính toán, khéo thay Văn cô nương đây có thể khắc chế được đại ca ta.”

Văn Đan Khê liếc xéo: “Ta cũng vừa bấm đốt tay tính thử, quẻ nói người như huynh bảo đảm rất gian xảo.” Dứt lời, mặc kệ đối phương nói gì cô cũng chẳng thèm nhìn.

Một lát sau, bỗng nghe ở cánh rừng trước mặt phát ra tiếng người kêu la và tiếng ngựa lộp cộp, hình như có khá nhiều người đang đi về hướng này.

Tần Nguyên thở phào nói: “Đại ca quay lại rồi.”

Trong lúc Văn Đan Khê còn đang nghi ngờ, đã thấy Trần Tín dắt một con ngựa dẫn đầu đoàn người về đây, y phục của hắn đã bị chém rách để lộ ra vòm ngực trắng kiện, trên y phục dính đầy vết máu lổ chỗ, không biết là máu của hắn hay của ai.

Sau lưng hắn là Mặt Thợ và Hồng đại hồ tử, bộ dạng của hai người nhìn y như hắn. Văn Đan Khê ba chân bốn cẳng chạy lại, đang muốn mở miệng hỏi thì chợt nghe một giọng nữ kêu lên mừng rỡ: “Đan Khê muội!”

Văn Đan Khê nghe được giọng của Lý Băng Nhạn thì mừng như điên, cô vừa lên tiếng trả lời vừa chạy nhanh về phía đội kỵ mã.

Lý Băng Nhạn cũng mừng rỡ không kém, hai người nắm tay nhau thật chặt, nhìn mặt nhau thật lâu, muốn nói với nhau vài câu, nhưng chẳng biết nói gì. Ngay sau đó cũng có vài người phụ nữ trong thôn gọi cô. Văn Đan Khê kéo theo Lý Băng Nhạn bước tới hỏi han, những người phụ nữ trong thôn vừa khóc vừa cười, ai cũng còn sợ hãi trong lòng. Sau khi mọi người biết Văn Đan Khê đi gọi cứu binh thì ai cũng cảm kích vô cùng.

Văn Đan Khê thấy Lý Băng Nhạn bình yên vô sự rồi thì nỗi lo cho Tuyết Tùng và Tuyết Trinh lại trở dậy. Cô và Lý Băng Nhạn lập tức bước lên nói với Trần Tín: “Trần tướng quân, cảm ơn đại ân đại đức của các vị... Bây giờ bọn ta muốn đi tìm hai đứa trẻ.”

Trần Tín chau mày nhắc mắt, ngoảnh qua Hồng đại hồ tử ra lệnh: “Các người đi tìm người!”

“Tạ ơn tướng quân.” Văn Đan Khê cảm ơn rồi rít, cô toan cất bước đuổi theo thì Trần Tín bất ngờ chêm thêm một câu: “Trong rừng còn mấy tên lọt lưới, tốt nhất không nên chạy lung tung.”

Văn Đan Khê khựng chân lại, nhưng cô vẫn không yên lòng, dù sao có nhiều người như vậy chắc cũng không có chuyện gì. Nghĩ vậy cô còn muốn tự đi tìm, ai ngờ Trần Tín lại đột nhiên đứng dậy, trầm giọng hạ lệnh: “Chuẩn bị về núi làm cơm.”

Mọi người sững sốt, bị mệnh lệnh này làm cho thộn mặt ra.

Tần Nguyên ở bên giở ra cái giọng chỉ tiếc rên sắc không thành thép, nhắc nhở Văn Đan Khê: “Cô vừa nói muốn tận sức báo đáp, vậy mà tới bữa cơm hôm nay cũng không chịu lo sao? Về phần hai đứa trẻ, mã phỉ còn tìm được lẽ nào hai đứa trẻ đành chịu bó tay sao? Chân của hai cô có nhanh bằng những hán tử này không?”

Văn Đan Khê và Lý Băng Nhạn sực hiểu ra. Nhưng lối suy nghĩ của mấy người này cứ kỳ lạ thế nào ấy.

Văn Đan Khê biết điều vòng trở lại, đi tới trước mặt Trần Tín, nói: “Cảm tạ đại ân đại đức của tướng quân và các vị tướng sĩ, xin các vị hãy nghỉ tạm lại trong thôn, để bọn ta chuẩn bị ít cơm canh đãi các vị.”

Trần Tín chỉ hừ một tiếng mà chẳng đáp câu nào. Nói quá chậm! Phải để nhắc mới chịu nói!

Văn Đan Khê đành kiên nhẫn phân trần: “Là tại ta lo lắng quá nên loạn, mong tướng quân tha lỗi.”

Sắc mặt Trần Tín hơi nguôi giận, phát tay một cái rồi nói: “Đi thôi.”

Văn Đan Khê dẫn những người phụ nữ đi về hướng thôn làng, vừa vào thôn đã thấy đông đảo hương dân đang đứng ở cửa thôn ngóng trông. Đại đa số là người già và trẻ nhỏ, những người đàn ông thì bị thương la liệt. Người thân gặp lại nhau không dằn nổi cơn xúc động lập tức ôm chầm lấy nhau rồi khóc than nước nỡ. Tất cả hương thân thấy những người phụ nữ đều trở về bình an không hề hấn gì thì cũng yên lòng.